CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL
SAMETEL CORPORATION

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 0410/2026/TBTĐNS
No.: 0410/2026/TBTĐNS

TP.Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 10 năm 2026

Ho Chi Minh City, October 04, 2026

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ
CHANGE IN PERSONNEL

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

To: Vietnam Exchange/ Hanoi Stock Exchange

Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 số 0310/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 03/10/2026, và Nghị quyết HĐQT số 0410/2026/NQ-HĐQT ngày 04/10/2026 của Công ty Cổ Phần Sametel, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ Phần Sametel như sau:

Pursuant to Resolution No. 0310/2026/NQ-ĐHĐCĐ dated 3 October 2026 of the 2026 Extraordinary General Meeting of Shareholders and Board Resolution No. 0410/2026/NQ-HĐQT dated 4 October 2026 of Sametel Joint Stock Company, we hereby announce the following personnel changes at Sametel Joint Stock Company:

Trường hợp miễn nhiệm/từ nhiệm/*In case of dismissal/resignation:*

- Bà/*Ms.:* Trần Thùy Linh.

- Không còn đảm nhận chức vụ/*Dismissed/Resigned position:* Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Thành viên Ủy ban kiểm toán./ *Member of the Board of Directors and Member of the Audit Committee.*

- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/*Reason (if any):* Miễn nhiệm/ *Dismissal.*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date:* 03/10/2026.

CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL
DN: C=VN, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL, L=Long Thành, ST= ĐỒNG NAI, UID= MST:3600850734
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.10.04 06:37:28+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2026.2.1

- Ông/*Mr.:* Nguyễn Ngọc Huy.

- Không còn đảm nhận chức vụ/*Dismissed/Resigned position:* Thành viên Hội đồng quản trị/ *Member of the Board of Directors.*

- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/*Reason (if any):* Miễn nhiệm/ *Dismissal.*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date:* 03/10/2026.

Trường hợp bổ nhiệm/*In case of appointment:*

- Bà/*Ms.:* Vũ Thị Phương.

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/ *Former position in the organization*: Tổng giám đốc kiêm Người phụ trách quản trị công ty./ *General Director and Person in Charge of Corporate Governance.*

- Chức vụ được bổ nhiệm/ *Newly appointment position:* Tổng giám đốc kiêm Người phụ trách quản trị công ty kiêm thành viên Hội đồng quản trị./ *General Director, Person in Charge of Corporate Governance, and Member of the Board of Directors.*

- Thời hạn bổ nhiệm/ *Term*: Nhiệm kỳ đến 2029/ *Term ending in 2029.*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/ Effective date: 03/10/2026.

- Ông/Mr.: Đinh Trường Phong.

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/ *Former position in the organization*: Không có./ None.

- Chức vụ được bổ nhiệm/ *Newly appointment position:* Chủ tịch Hội đồng quản trị./ *Chairman of the Board of Directors.*

- Thời hạn bổ nhiệm/ *Term*: Nhiệm kỳ đến 2029/ *Term ending in 2029.*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/ Effective date: 03/10/2026.

- Ông/Mr.: Nguyễn Đông Hưng.

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/ *Former position in the organization*: Chủ tịch Hội đồng quản trị./ *Chairman of the Board of Directors.*

- Chức vụ được bổ nhiệm/ *Newly appointment position:* Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Thành viên Ủy ban kiểm toán./ *Member of the Board of Directors and Member of the Audit Committee.*

- Thời hạn bổ nhiệm/ *Term*: Nhiệm kỳ đến 2029/ *Term ending in 2029.*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/ Effective date: 03/10/2026.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 04/10/2026 tại đường dẫn https://sametel.com.vn/tin-tuc-thong-bao.htm/*This information was published on the company's website on 04/10/2026(date), as in the link https://sametel.com.vn/tin-tuc-thong-bao.htm.*

Tài liệu đính kèm/Attached documents:
- Nghị quyết HĐQT số 0410/2026/NQ-HĐQT./*Resolution of the Board of Directors No. 0410/2026/NQ-HĐQT.*
- Bản cung cấp thông tin / *Information Disclosure Form.*

Đại diện tổ chức
Organization representative

Người đại diện theo pháp luật
Legal representative

M.S.D.N:3600850... VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL
SAMETEL CORPORATION

TỔNG GIÁM ĐỐC
Vũ Thị Phương

CÔNG TY CỔ PHẦN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
SAMETEL	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
SAMETEL CORPORATION	***SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM***
---	***Independence - Freedom - Happiness***
Số/ No: 0410/2026/NQ-HĐQT	---

TP.Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 10 năm 2026

Ho Chi Minh City, October 04, 2026

NGHỊ QUYẾT

(V/v: Thông qua việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị và cơ cấu nhân sự Ủy ban kiểm toán nhiệm kỳ 2024-2029.)

RESOLUTION

(Re: Approval of the election of the Chairperson of the Board of Directors and the composition of the Audit Committee for the 2024–2029 term.)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL
BOARD OF DIRECTORS
SAMETEL JOINT STOCK COMPANY

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung và hướng dẫn thi hành;*
- *Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán;*
- *Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần SAMETEL;*
- *Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 0310/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 03/10/2026;*
- *Biên bản họp số 0410/2026/BB-HĐQT ngày 04/10/2026 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần SAMETEL.*

Pursuant to:

- *The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Viet Nam on June 17, 2020, and its amended and implementing guiding documents;*
- *The Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Viet Nam on November 26, 2019, and its amendments, supplements, and implementing guiding documents;*
- *Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;*
- *The Charter on Organization and Operation of Sametel Joint Stock Company;*
- *Extraordinary General Meeting of Shareholders' Resolution No. 0310/2026/NQ-ĐHĐCĐ dated October 03, 2026;*
- *Meeting Minutes No. 0410/2026/BB-HĐQT dated October 04, 2026 of the Board of Directors of SAMETEL Corporation.*

QUYẾT NGHỊ

HEREBY RESOLVES

<u>Điều 1:</u> Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị và bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị thay thế.

<u>Article 1:</u> Approval of the removal from office of the current Chairperson of the Board of Directors and the election of a replacement.

Bầu ông Đinh Trường Phong giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần SAMETEL kể từ ngày 04/10/2026 cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024–2029.

To elect Mr. Dinh Truong Phong as Chairperson of the Board of Directors of SAMETEL Joint Stock Company, effective October 4, 2026, for the remainder of the 2024–2029 term.

Ông Nguyễn Đông Hưng thôi giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị kể từ thời điểm trên và tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị.

Mr. Nguyen Dong Hung shall cease to hold the position of Chairperson of the Board of Directors from the above effective date and shall remain a member of the Board of Directors.

<u>Điều 2:</u> Ghi nhận cơ cấu Hội đồng quản trị sau Đại hội

<u>Article 2.</u> Acknowledgement of the composition of the Board of Directors following the General Meeting of Shareholders.

Trên cơ sở kết quả miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, ghi nhận Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024–2029 gồm:

Based on the removal of members and the election of additional members approved by the General Meeting of Shareholders, the composition of the Board of Directors for the 2024–2029 term is hereby acknowledged as follows:

1. Ông Đinh Trường Phong – Chủ tịch Hội đồng quản trị.
   Mr. Dinh Truong Phong – Chairperson of the Board of Directors.
2. Ông Nguyễn Đông Hưng – Thành viên Hội đồng quản trị.
   Mr. Nguyen Dong Hung – Member of the Board of Directors.
3. Bà Vũ Thị Phương – Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc kiêm Người phụ trách quản trị Công ty.
   Ms. Vu Thi Phuong – Member of the Board of Directors, General Director and Person in Charge of Corporate Governance.
4. Ông Đỗ Tự Cường – Thành viên Hội đồng quản trị.
   Mr. Do Tu Cuong – Member of the Board of Directors.

<u>Điều 3:</u> Thông qua việc cơ cấu nhân sự Ủy ban kiểm toán.

<u>Article 3.</u> Approval of the composition of the Audit Committee.

Thông qua cơ cấu Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024–2029, gồm:

To approve the following composition of the Audit Committee under the Board of Directors, for the remainder of the 2024–2029 term:

1. Ông Đỗ Tự Cường – Tiếp tục giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.
   Mr. Do Tu Cuong – To continue serving as Chairperson of the Audit Committee.

2. Ông Nguyễn Đông Hưng – Thành viên Ủy ban kiểm toán.
Mr. Nguyen Dong Hung – Member of the Audit Committee.

Ủy ban kiểm toán thực hiện quyền và nghĩa vụ theo pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán.

The Audit Committee shall exercise its rights and perform its duties in accordance with applicable laws, the Company's Charter and the Audit Committee's Operating Regulations.

Điều 4: Hiệu lực và tổ chức thực hiện.

Article 4. Effectiveness and implementation.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cá nhân, bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành; thực hiện công bố thông tin theo quy định.

This Resolution shall take effect on the date of signing. Members of the Board of Directors, the General Director and relevant individuals and departments shall be responsible for implementing this Resolution and making the required disclosures in accordance with applicable regulations.

Nơi nhận/ Recipients:
1. *HĐQT, BTGĐ/ Board of Directors, Board of General Directors;*
2. *Các đơn vị/bộ phận của Công ty/ Departments/Units of the Company;*
3. *Lưu: VT/ Filed.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF
THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỌA
CHAIRPERSON OF THE MEETING

M.S.D.N:3600850734 - VIET NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL
SAMETEL CORPORATION

Nguyễn Đông Hưng

Appendix III
BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CIRRICULLUM VITAE
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Pronndgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

...., ngày.... tháng ... năm....
...., day .... month .... year....

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ *CIRRICULLUM VITAE*

Kính gửi:
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:
- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên */Full name: Đinh Trường Phong*

2/ Giới tính/Sex: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth: 13/03/1991*

4/ Nơi sinh/Place *of birth: Hà Nội*

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ *ID card No. (or Passport No.):*

Ngày *cấp/Date of issue* Nơi cấp/*Place of issue*

6/ Quốc *tịch/Nationality:Việt Nam*

7/ Dân tộc/*Ethnic: Kinh*

8/ Địa chỉ thường *trú/Permanent residence*

9/ Số điện/*Telephone number:*

10/ Địa chỉ email/Email: truongphong.dinh@gmail.com

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin*/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty cổ phần Sametel (SMT)*

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in an organization subject to information disclosure: Chủ tịch Hội đồng quản trị*

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức *khác/Positions in other companies: Không*

14/ Số CP nắm giữ : KHÔNG chiếm KHÔNG % vốn điều lệ, trong *đó/ Number of owning shares , accounting for ....% of charter capital, of which:*

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu*/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):* KHÔNG

+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual:* KHÔNG

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any): Không có*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* */List of affiliated persons of declarant: *

---

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents(ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address l Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in posession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	SMT	*Đinh Trường Phong*		Chủ tịch HĐQT Chairman of the Board of Directors									03/10/2026		Bổ nhiệm	
1.01		Bế Hồng Chuyên			Vợ wife											
1.02		Đinh Minh Vũ			Em trai											
1.03		Đinh Tiến Dũng			Bố ruột											
1.04		Phạm Lê Xuân Hưng			Mẹ ruột											

1.05		Bế Xuân Trường			Bố vợ											Không cung cấp thông tin
1.06		Đàm Thị Phông			Mẹ vợ											Không cung cấp thông tin

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu *có)/Related interest with public company, public fund (if any): KHÔNG CÓ*

18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any): KHÔNG CÓ*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI /
DECLARANT
(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)

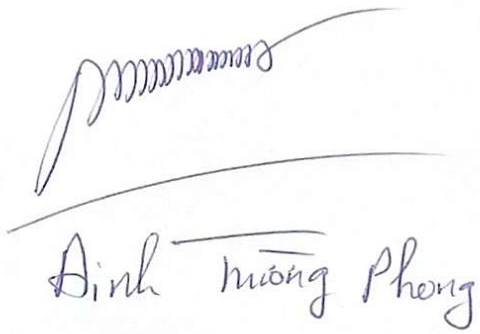

Đinh Thường Phong

Appendix III
BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CIRRICULLUM VITAE
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Pronndgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 03 tháng 10 năm 2026.
Hanoi, day 03 month 10 year2026.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ *CIRRICULLUM VITAE*

Kính gửi:
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:
- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên */Full name:* Vũ Thị Phương/ Vu Thi Phuong

2/ Giới tính/Sex: Nữ

3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth:* 24/08/1994

4/ Nơi sinh/Place *of birth:*

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ *ID card No. (or Passport No.*):

Ngày cấp/Date of issue Nơi cấp/Place of issue

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam/ Vietnamese

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence:

9/ Số điện/Telephone number:

10/ Địa chỉ email/Email: phuong24081994@gmail.com

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin*/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty cổ phần Sametel.*

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in an organization subject to information disclosure: Tổng Giám Đốc/*General Director

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức *khác/Positions in other companies:*

14/ Số CP nắm giữ: 321,480 cổ phần chiếm 4.9 % vốn điều lệ, trong *đó/ Number of owning shares 321,480, accounting for 4.9 % of charter capital, of which:*

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu*/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):*

+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual:* 321,480 cổ phần chiếm 4.9 % vốn điều lệ./ *Number of owning shares 321,480, accounting for 4.9 % of charter capital.*

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any):*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* */List of affiliated persons of declarant:*

---

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents(ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address l Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in posession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	SMT	**Vũ Thị Phương**		**Tổng Giám Đốc; Người phụ trách quản trị công ty; Thành viên HDQT**							321,480	4.9%			Bổ nhiệm	
1.01		Bùi Văn Nhựt			Chồng											
1.02		Bùi Bảo Châu			Con đẻ											Còn nhỏ

1.03		Bùi Văn Lâm			Bố chồng											Đã mất
1.04		Đinh Thị Son			Mẹ chồng											
1.05		Vũ Xuân Lưu			Bố đẻ											
1.06		Phạm Thị Bẩy			Mẹ đẻ											
1.07		Vũ Thị Kim Dung			Chị ruột											
1.08		Vũ Thành Kông			Em ruột											

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu *có)/Related interest with public company, public fund (if any):*

18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI /
DECLARANT
(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)

Vũ Thị Phương

CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL
SAMETEL CORPORATION

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 0410/2026/DSNNB
No.: 0410/2026/DSNNB

TP.Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 10 năm 2026

Ho Chi Minh City, October 04, 2026

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
LIST OF INSIDERS AND THEIR RELATED PERSONS

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
To: Hanoi Stock Exchange
Mã chứng khoán/*Stock code:* SMT

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ/ Mối quan hệ	Địa chỉ	Số ID, Ngày cấp	SL CP của cá nhân/đại diện sở hữu	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Điện thoại và Fax
No.	*Name of person*	*Position/ Relationship*	*Address*	*ID number, Date of issue*	*Shareholding (shares)*	*Shareholding (%)*	*Appointment date*	*Dismissal date*	*Tel. and Fax*
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*
1	**Trần Thùy Linh**	**Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Thành viên Ủy ban kiểm toán./ Member of the Board of Directors and Member of the Audit Committee**			**321,480**	**4.90%**	**14/11/2022**	**03/10/2026**	
5.1	Trần Thành Kiên	Người có liên quan của Trần Thùy Linh/ Related persons of Ms. Tran Thuy Linh.							
5.2	Nguyễn Thị Minh Lệ								
5.3	Trần Thị Thùy Dương								
5.4	Trần Thành Trung								
2	**Nguyễn Ngọc Huy**	**Thành viên Hội đồng quản trị/ Member of the Board of Directors.**			**321,480**	**4.90%**	**14/11/2022**	**03/10/2026**	
2.1	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	Người có liên quan của							

2.2	Nguyễn Mai Anh	Nguyễn Ngọc Huy/ Related persons of Mr. Nguyen Ngoc Huy.							
2.3	Nguyễn Chí Đáng								
2.4	Vũ Thị Tươi								
2.5	Nguyễn Thị Ngọc Duyên								
2.6	Nguyễn Trọng Đại								
2.7	Nguyễn Đức Lộc								
2.8	Nguyễn Văn Sơn								
2.9	Trần Thị Cương								
2.10	Công ty TNHH Thiết bị điện Thảo Nguyên								
3	**Vũ Thị Phương**	**Tổng giám đốc kiêm Người phụ trách quản trị công ty kiêm thành viên Hội đồng quản trị./ General Director, Person in Charge of Corporate Governance, and Member of the Board of Directors**			**321,480**	**4.90%**	**14/11/2022**		
3.1	Bùi Văn Nhựt	Người có liên quan của Vũ Thị Phương/ Related persons of Ms. Vu Thi Phuong.							
3.2	Bùi Bảo Châu								
3.3	Bùi Văn Lâm								
3.4	Đinh Thị Son								
3.5	Vũ Xuân Lưu								
3.6	Phạm Thị Bảy								
3.7	Vũ Thị Kim Dung								
3.8	Vũ Thành Kông								
4	**Đinh Trường Phong**	**Chủ tịch Hội đồng quản trị./ Chairman of the Board of Directors**					**03/10/2026**		
4.1	Bế Hồng Chuyên	Người có liên quan của Mr Đinh Trường Phong/ Related persons of							
4.2	Đinh Minh Vũ								
4.3	Đinh Tiến Dũng								
4.4	Phạm Lê Xuân Hưng								

50734 - L
NG TY
PHẦN
VIETEL
CORPOR

4.5	Bế Xuân Trường	Mr. Dinh Truong Phong.							
4.6	Đàm Thị Phông								
5	**Nguyễn Đông Hưng**	**Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Thành viên Ủy ban kiểm toán./ Member of the Board of Directors and Member of the Audit Committee.**			**321,480**	**4.9%**	**14/11/2022**		
5.1	Nguyễn Thị Hải Yến	Người có liên quan của Mr Nguyễn Đông Hưng/ Related persons of Mr. Nguyen Dong Hung.			321,480	4.9%			
5.2	Nguyễn Trang Hạ								
5.3	Nguyễn Quang Diệu								
5.4	Nguyễn Văn Huống								
5.5	Ngô Thị Thủy								
5.6	Nguyễn Thị Hải Hà								
5.7	Nguyễn Thị Bích Hạnh								
5.8	Lê Xuân Mỹ								
5.9	Nguyễn Tiến Được								
5.10	Nguyễn Thị Mùi								

Đại diện tổ chức
Organization representative
Người đại diện theo pháp luật/ *Legal representative*

M.S.D.N:3600850734 CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL SAMETEL CORPORATION VIET NAM

TỔNG GIÁM ĐỐC
Vũ Thị Phương